

# **KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CHUYÊN MÔN TỔ MẪU GIÁO BÉ NĂM HỌC 2025-2026**

## **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC**

### **I. Đặc điểm chung**

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN.

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND, ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Điện Biên, về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Số: 2615/KH-SGDĐT.

Căn cứ quyết định số 176/KH - TrMNTX ngày 29 tháng 08 năm 2025 của trường mầm non Thanh Xương về quyết định ban hành kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025 - 2026

Chú trọng đổi mới phương pháp, tăng cường ứng dụng CNTT, STEM, STEAM, giáo dục cảm xúc – kỹ năng sống, lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường thực hành, trải nghiệm.

- Nâng cao chất lượng HĐ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em (ĐG trẻ)

- Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em - Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, môi trường “học bằng chơi” cho trẻ tại trường, lớp mầm non, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- 100% trẻ được chơi các trò chơi dân gian, các bài hát dân ca, nghe hát quốc ca; tăng cường các hoạt động trải nghiệm phong phú sáng tạo như: Tết trung thu. Chợ tết quê em, Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

- Tiếp tục tổ chức chất lượng, hiệu quả giáo dục Quyền con người trong triển khai chương trình cho trẻ mẫu giáo trong các cơ sở GDMN. Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung giáo dục Quyền trẻ em, giáo dục giới, giáo dục cảm xúc, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, ứng dụng Steam, AI...vào quá trình thực hiện Chương trình GDMN.

### **II. Đặc điểm của tổ/khối**

#### **1. Về giáo viên**

Tổng số cán bộ giáo viên: 6 Đ/C

- Trong đó: Dân tộc: 2

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 6, Cao đẳng: 0

- Đảng viên: 3 đồng chí

- Tổ khối có 6/6 giáo viên xếp loại chuyên môn giỏi (trong đó có 1 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 02 giáo viên giỏi cấp huyện, 3 giáo viên dạy giỏi cấp trường), 6/6 giáo viên trong tổ xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt loại khá trở lên.

## **2. Về học sinh**

- Tổng số lớp: 4 lớp MG bé
- Tổng số học sinh của khối: 59 ( trong đó có học sinh nữ 29 trẻ; học sinh dân tộc: 41 trẻ; học sinh nữ dân tộc: 21)
- Học sinh học 2 buổi / ngày, ăn bán trú: 61/61 cháu

## **III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của phường Mường Thanh.
- 100% giáo viên có trình độ đào tạo trên chuẩn.
- Cơ sở trường khang trang, sạch đẹp.

### **2. Khó khăn**

- Các lớp không tập trung nằm rải rác trên 3 điểm trường (Trung tâm; Pú Tiủ, đội 2) nên khó khăn trong việc quản lý và trao đổi học tập giữa các giáo viên trong quá trình bồi dưỡng chuyên môn.

## **B. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026**

### **I. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **1. Chỉ tiêu**

- Thi đua của tập thể khối: Tập thể lao động tiên tiến
- 4/4 lớp đạt lớp tiên tiến
- LĐTĐ: 6/6= 100%

#### **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ, duy trì tốt khối đoàn kết nội bộ; coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp.

Tăng cường đổi mới nội dung và hình thức bồi dưỡng chuyên môn tổ khối chú trọng phát triển năng lực nghề nghiệp, tạo cơ hội động viên khuyến khích giáo viên không ngừng học tập và sáng tạo.

Phối hợp tổ chức tốt các hội thi của giáo viên cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh.

Làm tốt công tác thi đua nêu gương điển hình tiên tiến. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới sáng tạo trong dạy học”; thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực.” “ Thực hiện tốt các chuyên đề vào giảng dạy. Chuyên đề có lòng ghép biến đổi thông minh với khí hậu môi trường, ứng dụng phương pháp dạy học STEAM, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng công nghệ AI, chuyên đề giáo dục cảm xúc, tăng cường tiếng việt, chuyên đề an toàn giao thông.

## **II. SỐ LƯỢNG HỌC SINH**

### **1. Chỉ tiêu**

- Huy động số lượng học sinh đạt chỉ tiêu trường giao. Tỷ lệ huy động trẻ 3-4 tuổi ra lớp đạt 100%

- Duy trì 100% số lượng học sinh so với đầu năm

- Phân đầu tỉ lệ chuyên cần đạt 98% trở lên

### **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trong độ tuổi trên địa bàn. Tích cực tuyên truyền huy động trẻ ra lớp, thực hiện tốt nhiệm vụ PCGDMNTNT.

- Kí cam kết số lượng học sinh tới từng GV ngay từ đầu năm học

- Quan tâm đến những trẻ có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo và cận nghèo đảm bảo 100% trẻ đạt 3 đủ.

## **III. CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, GIÁO DỤC**

### **1. Chất lượng chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ**

#### **1.1. Chỉ tiêu**

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ 2-3 lần và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng 4 lần/năm học.

- Giảm thiểu trẻ suy dinh dưỡng thể cân nặng mức độ nhẹ ( nặng) và suy dinh dưỡng thể thấp còi (nặng, nhẹ) so với đầu năm, phân đầu có ít nhất 95% trẻ phát triển bình thường về chiều cao, cân nặng và phát triển cân đối về chiều dài/chiều cao theo độ tuổi. Thừa cân, béo phì: 0

- Bé sạch đạt 100%

#### **1.2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tuyên truyền huy động 100% trẻ học bán trú tại trường.

- Quản lý tốt việc tổ chức bữa ăn trưa cho trẻ tại trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao chất lượng bữa ăn.

- Đảm bảo VSATTP, phòng chống dịch bệnh và phòng chống tai nạn thương tích trong trường MN.

- Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, kế hoạch phục hồi trẻ suy dinh dưỡng và thấp còi. Làm tốt công tác phối kết hợp chăm sóc sức khỏe cho trẻ với các bậc phụ huynh đặc biệt là đối với những trẻ thấp còi và nhẹ cân, trẻ mới ốm dậy. Tích cực tuyên truyền chống phân biệt đối xử, kì thị đối với trẻ nhiễm HIV/AIDS.

- Phối hợp với y tế trường tổ chức khám sức khỏe định kì cho trẻ, tiêm chủng đầy đủ, cân đo và theo dõi sức khỏe cho 100% trẻ trên biểu đồ tăng trưởng

### **2. Đảm bảo an toàn trường học**

#### **2.1. Chỉ tiêu**

- Đảm bảo an tuyệt đối cho 100% trẻ. Duy trì đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích”.

#### **2.2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Thực hiện tốt các quy định “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” theo quy định tại thông tư số 13/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ giáo dục và đào tạo.

### **3. Chất lượng giáo dục trẻ**

### **3.1. Chỉ tiêu**

- 100% nhóm lớp thực hiện tốt chương trình GDMN
- Phân đầu chất lượng giáo dục trẻ năm học 2025-2026: Số trẻ đạt 70% mục tiêu đánh giá trẻ cuối giai đoạn, cuối độ tuổi trở lên là trên 98%.
- Bé khỏe bé ngoan cấp trường đạt 85% trở lên (so với tổng số trẻ dự thi).
- Tham gia hội thi của trường, phường đạt kết quả cao.

### **3.2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tăng cường nề nếp, kỷ cương, tình thương trách nhiệm, tuyệt đối không bạo hành trẻ, thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống lương tâm nghề nghiệp.
- Đẩy mạnh việc trang trí lớp theo chủ đề, tạo các góc mở phù hợp với nhận thức của trẻ, đảm bảo lớp đẹp, thẩm mỹ, thân thiện và theo hướng STEAM.
- Phát động 4 đợt thi đua hướng về các ngày lễ lớn trong năm. Sau mỗi đợt thi đua có sơ kết đánh giá ưu điểm, tồn tại.
- Không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức và năng lực của đội ngũ, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Chú trọng giáo dục phát triển hành vi, thói quen tốt cho trẻ; giáo dục kỹ năng sống, giáo dục TC-KNXH phù hợp với lứa tuổi.
- Làm tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp chăm sóc giáo dục trẻ giữa gia đình và nhà trường.
- Bồi dưỡng trẻ tham gia các hội thi cấp trường và tham gia các hội thi, giao lưu đạt kết quả cao.
- Làm tốt công tác khuyến học của nhà trường.

## **4. Giáo dục học sinh dân tộc**

### **4.1. Chỉ tiêu**

- 100% trẻ dân tộc được tăng cường tiếng Việt, phân đầu đến cuối năm học 100% trẻ hiểu và nói được tiếng phổ thông.
- Đảm bảo 3 đủ cho 100% trẻ.

### **4.2. Nhiệm vụ, giải pháp**

Thực hiện công bằng trong giáo dục, quan tâm đến trẻ dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn.

- Chú trọng rèn kỹ năng sống cho trẻ, khuyến khích trẻ chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập; tham gia vào các trò chơi dân gian, hát dân ca. Rèn cho trẻ tự tin, biết bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân; đoàn kết với bạn bè, mạnh dạn trong giao tiếp, lễ phép với người lớn, trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường biển, đảo; giữ gìn vệ sinh cá nhân.
- Biết quan tâm chăm sóc, bảo vệ cây xanh, vật nuôi; có ý thức chấp hành tốt những qui định về an toàn giao thông, có ý thức tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước... Tập cho trẻ thói quen rèn luyện sức khỏe, ý thức bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, kiến thức kỹ năng cơ bản về an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ an toàn, phòng tránh thương tích.

## **5. Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật**

Tạo điều kiện và cơ hội để trẻ khuyết tật được học hòa nhập( Nếu có)

## **IV. CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ**

### **1. Chỉ tiêu**

- GVDG các cấp 6/6 đạt 100% trong đó:
- + GVDG cấp huyện 2/6 đạt 33,3 %
- + Cấp tỉnh: 1/6 đạt 16,7%
- 100% GV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn
- 100% giáo viên có kế hoạch phấn đấu sau khi được đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.
- 100% CBGV có báo cáo cải tiến công tác đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ hoặc đổi mới công tác quản lý nâng cao chất lượng chuyên đề.
- Hồ sơ: 100% CBGV có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định. Hồ sơ trình bày khoa học, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời.

\* Về chuyên đề - Xây dựng các chuyên đề: Chuyên đề PTNT phù hợp với bối cảnh địa phương theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; giáo dục cảm xúc tích cực thông qua các hoạt động thực hành, trải nghiệm; chuyên đề lồng ghép biến đổi khí hậu môi trường, chuyên đề dạy học Steam, chuyên đề Ứng dụng AI, tổ chức chuyên đề thực hiện dạy học theo dự án trong 1 tuần, chuyên đề lồng ghép giáo dục quyền con người, quyền trẻ em; an toàn giao thông, chuyên đề văn học, chuyên đề toán, âm nhạc đa văn hoá, giáo dục cảm xúc cho trẻ, tăng cường tiếng việt.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ sát với tình hình và nhiệm vụ trọng tâm của năm học, tập trung vào những vấn đề mới, khó đối với giáo viên.

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn, chú trọng vào những vấn đề mới, khó. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” và phù hợp với bối cảnh địa phương, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, xây dựng cộng đồng học tập trong trường mầm non dựa trên sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và phù hợp với thực tế của nhà trường. Tích hợp ứng dụng từng phần theo phương pháp Steam: 5E, EDP

- Tiếp tục bồi dưỡng cho GV về ứng dụng CNTT, ứng dụng phần mềm AI, chữ kí số, khai thác mạng Internet...

- Khuyến khích giáo viên trong tổ cải tiến đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ; chỉ đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch chăm sóc dục trẻ, kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và phục hồi cho trẻ suy dinh dưỡng...

- Xây dựng hệ thống hồ sơ sổ sách khoa học, đồng bộ, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, kịp thời rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc công tác BDTX. Tăng cường hiệu quả công tác tự học tự bồi dưỡng của đội ngũ giáo viên.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục và chất lượng các hội thi.

## **V. CÔNG TÁC KHÁC**

### **1. Phổ cập GDMN**

#### *a. Chỉ tiêu*

- Phân đầu duy trì và giữ vững đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ năm 2025-2026 và các năm tiếp theo, cụ thể:
  - + Đủ giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn, chuẩn Nghề nghiệp GVMN từ khá, tốt trở lên dạy trẻ.
  - + 4/4 Lớp có đủ phòng hoạt động chung, trang thiết bị phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ
  - + Huy động 100% trẻ 3-4 tuổi ra lớp và được học bán trú tại trường.

#### *b. Giải pháp*

- Tham mưu với BGH, phối kết hợp với các thôn bản trên địa bàn để điều tra, vận động phụ huynh đưa trẻ ra lớp. Mỗi giáo viên phổ cập điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi; Cập nhật thông tin chính xác và hoàn thành hồ sơ đúng thời gian quy định.
- Đôn đốc giáo viên trong khối thực hiện tốt công tác điều tra, huy động trẻ ra lớp 100% trẻ ra lớp, tỷ lệ chuyên cần 95-98%.

### **2. Công tác quản lý chỉ đạo chuyên môn**

Tích cực đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ có hiệu quả, công tác ứng dụng CNTT, công tác xây dựng môi trường xanh, sạch đẹp

### **3. Công tác hoạt động phong trào**

#### *a. Chỉ tiêu*

- Tham mưu với BGH thành lập 1 đội bóng chuyên, 1 đôi cầu lông nữ, múa dân vũ
- Tổ chức tốt các hoạt động phong của nhà trường, phường phát động

#### *b. Giải pháp*

- Tạo điều kiện cho CBGV tham gia đầy đủ các buổi tập.

## **VI. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG KẾ HOẠCH**

---

---

---

**BAN GIÁM HIỆU**  
(Ký duyệt)

Ngày 28 tháng 8 năm 2025  
**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**

Trịnh Thị Huyền

Lò Thị Loan

## NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

| STT | Họ và tên      | Trình độ CM | Công việc được giao           | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Lò Thị Loan    | ĐH          | Dạy lớp MGB Pú Tũu- Tổ trưởng |         |
| 2   | Trần Thị Nhung | ĐH          | Chủ nhiệm MGB Pú Tũu          |         |
| 3   | Phạm Thu Hường | ĐH          | Chủ nhiệm lớp MGB B- Tổ phó   |         |
| 4   | Nguyễn Thị Hậu | ĐH          | Dạy lớp MGB B                 |         |
| 5   | Lò Thị Hiền    | ĐH          | Chủ nhiệm lớp MGB A           |         |
| 6   | Hoàng Thị Ánh  | ĐH          | Chủ nhiệm lớp MGB đội 2       |         |

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC THEO THÁNG

| Thán<br>g | Nhiệm vụ trọng tâm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mốc thời<br>gian HT                                          | Điều<br>chỉnh<br>bổ<br>sung |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <b>8</b>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trả phép, nhận nhiệm vụ đầu năm học.</li> <li>2. Tuyển sinh, làm công tác phổ cập;</li> <li>3. Bồi dưỡng chính trị, BDCM hè tập trung tại trường</li> <li>4. Lao động, vệ sinh, tu sửa trường lớp, làm bảng biểu, ĐDDC, trang trí lớp;</li> <li>5. SHCM: Phát triển chương trình GDMN và xây dựng kế hoạch chương trình giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm lồng ghép bối cảnh địa phương, theo dự án stem/steam, sử dụng công nghệ AI, giáo dục cảm xúc, lồng ghép giới, quyền con người, biến đổi khí hậu... (BGH, tổ trưởng, tổ phó, cốt cán, giáo viên);</li> <li>6. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, BDTX, XDKH dạy học, kế hoạch chuyên đề Quyền trẻ em, quyền con người, dự án stem/steam.</li> </ol> <p>Triển khai chuyên đề xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm.</p> | Từ ngày<br>04 đến<br>ngày 31/8                               |                             |
| <b>9</b>  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Đón trẻ, rèn nề nếp từ 03/9/2025</li> <li>2. Kiểm tra sức khỏe, thể lực, tình trạng dinh dưỡng lần 1.</li> <li>3. Khai giảng năm học mới ngày 5/9<br/>- Thực hiện chủ đề Bé vui đến trường-Tết trung thu (4 tuần) từ Từ ngày 9/9 đến 27/9/2024</li> <li>4. Họp phụ huynh đầu năm học</li> <li>5. Sinh hoạt chuyên môn tổ theo kế hoạch.</li> <li>6. Tổng hợp kết quả cân đo theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng đầu năm học. Nhập phần mềm cơ sở dữ liệu giáo dục.</li> <li>7. Đánh giá trẻ chất lượng chủ đề 1 (Bé vui đến trường). Chấm đồ dùng chủ đề bé vui đến trường- tết trung thu</li> <li>8. Triển khai thực hiện chủ đề bản thân</li> </ol>                                                                                                                                                                                   | <p>Từ 29/9-<br/>27/9</p> <p>Tuần 4<br/>HT trước<br/>30/9</p> |                             |
| <b>10</b> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề bản thân 3 tuần từ ngày 13/10 đến ngày 31/10</li> <li>2. Đăng ký thi đua đầu năm (ĐTSK)</li> <li>3. Sinh hoạt chuyên môn tổ theo kế hoạch.</li> <li>4. Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ AI</li> <li>5. Chấm đồ dùng đồ chơi chủ đề "Bản thân"</li> </ol>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Trước<br>11/10                                               |                             |



|           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                |  |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--|
|           | 6. Kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề<br>7. Đánh giá chủ đề bản thân<br>8. Triển khai giáo dục trẻ theo chủ đề gia đình<br>9. HD xây dựng và sử dụng bộ công cụ đánh giá việc thực hiện CTGDMN.                                                                                                                                                                                                                            | Tuần 3,4<br>HT trước<br>30/10                                                  |  |
| <b>11</b> | 1. Tiếp tục triển khai thực hiện GD trẻ chủ đề gia đình- ngày 20/11 (4 tuần từ ngày 03/11 đến ngày 28/11)<br>2. Sơ kết thi đua đợt 1, phát động thi đua đợt 2. Tổ chức ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.<br>3. Sinh hoạt chuyên môn trường, tổ<br>4. Sinh hoạt chuyên môn cụm 2, tại trường MN Thanh Xương (28/11)<br>5. Kiểm tra chất lượng trẻ CD 3 (26 -28/11)<br>6. Kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề                     | 14/11<br>Tuần 1,3<br><br>24/11-<br>28/12<br>Hoàn<br>thành<br>trước<br>30/11    |  |
| <b>12</b> | 1. Thực hiện chủ đề ngành nghề 4 tuần từ ngày 01/12 – 26/12<br>2. Sinh hoạt chuyên môn tổ theo kế hoạch.<br>3. Kiểm chất lượng trẻ, giáo viên<br>4. Chấm đồ dùng đồ chơi chủ đề<br>5. Khám sức khỏe trẻ lần 2, cân, đo theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.<br>6. Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ của hiệu trưởng<br>7. Kiểm tra BDTX ND3<br>8. Triển khai thực hiện chủ đề Những con vật bé yêu             | Từ 01/12-<br>26/12<br><br>Tuần 1+3<br>Hoàn<br>thành<br>trước<br>31/12          |  |
| <b>1</b>  | 1. Tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề những con vật đáng yêu (4 tuần) từ 29/12-31/01<br>2- Thi đồ dùng dạy học cấp trường.<br>3- Sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch<br>4. Bình xét thi đua học kì I<br>4- Sơ kết học kỳ I, phát động thi đua học kỳ II<br>5- Kiểm tra chất lượng trẻ CD 5<br>6- Kiểm tra chuyên đề; KT toàn diện GV<br>7- Kiểm tra công tác BDTX<br>8. Triển khai thực hiện chủ đề Thực vật – tết nguyên đán | Từ 29/12-<br>31/01<br><br>Tuần 1+3<br>05/1-16/1                                |  |
| <b>2</b>  | 1. Thực hiện chủ đề thực vật – Tết nguyên đán từ ngày 26/1 – 27/2<br>2. Sinh hoạt chuyên môn tổ theo kế hoạch.<br>3. Chấm đồ dùng đồ chơi chủ đề<br>4. Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ của hiệu trưởng<br>5. Đánh giá chất lượng chủ đề thực vật – Tết nguyên đán (27/2/2026)<br>6. Triển khai thực hiện chủ đề Phương tiện và quy                                                                                          | Từ 26/01-<br>27/02<br><br>Tuần 1+3<br>02/2-20/2<br>Hoàn<br>thành<br>trước 28/2 |  |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                           |  |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|          | định giao thông. Ngày 8/3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                           |  |
| <b>3</b> | 1. Thực hiện chủ đề: Giao thông- Ngày 8/3- lễ hội hoa ban 4 tuần từ ngày 02/3-27/3<br>2. Sinh hoạt chuyên môn cấp trường, tổ.<br>3. Sơ kết đợt thi đua thứ 3, phát động thi đua đợt thứ 4<br>4- Kiểm tra chuyên đề; KT toàn diện GV<br>5- Tham gia hội thi của trẻ<br>6. Sinh hoạt chuyên môn cụm 2: Tại trường MN Noong Luống (27/3)<br>6- Đánh giá chất lượng chủ đề giao thông ( 03-28/3)<br>7-Triển khai thực hiện chủ đề nước HTTN                                                                         | Từ 02/3-27/3<br>Tuần 1+3<br><br><br><br><br>Hoàn thành trước 29/3                         |  |
| <b>4</b> | 1. Thực hiện chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên 30/3-24/4<br>2. Tham gia giao lưu của trẻ<br>3. Khám sức khỏe trẻ, cân, đo theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.<br>4. Sinh hoạt chuyên môn tổ theo kế hoạch.<br>5. Đánh giá trẻ chất lượng CĐ8<br>6. Chấm đồ dùng đồ chơi chủ đề<br>7. Thẩm định SKKN cấp trường<br>8. Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ của hiệu trưởng<br>9. Tổng hợp kết quả BDTX<br>10. Nhập phần mềm CSDL cuối năm<br>11. Nhập phần mềm Pemis<br>12. Kiểm tra BDTX ND3 | Từ 30/4-24/4<br><br><br><br><br><br><br>Tuần 1,3<br><br><br><br><br>Hoàn thành trước 30/4 |  |
| <b>5</b> | 1. Thực hiện chủ đề Quê hương, Bác Hồ, từ 04/5-29/5<br>2. Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch<br>3. Sinh hoạt chuyên môn tổ theo kế hoạch.<br>4. Đánh giá chất lượng trẻ cuối năm<br>5. Bình xét thi đua cuối năm<br>Đánh giá chuẩn nghề nghiệp, đánh giá theo Quyết định số 06/2006/QĐ-BNV, Bình xét thi đua cuối năm + Tổng kết rút kinh nghiệm<br>6. Tổng kết công tác BDCM năm học                                                                                                                             | Từ 04/5-29/5<br><br><br><br><br>Tuần 1,3<br><br><br><br>Tuần 4                            |  |